

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 287/TCTCHKVN-TCKT
V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế
trên BCTC quý IV năm 2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (ACV) xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng và cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan trong thời gian vừa qua.

Thực hiện theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP xin giải trình về chênh lệch Lợi nhuận sau thuế trên BCTC tổng hợp và hợp nhất quý IV/2019 của ACV như sau:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Quý IV/2019	Quý IV/2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
I. Báo cáo tài chính tổng hợp				
Lợi nhuận sau thuế	2.364.393.569.187	1.201.702.185.455	1.162.691.383.732	+96,8%
II. Báo cáo tài chính hợp nhất				
Lợi nhuận sau thuế	2.434.947.750.879	1.232.011.757.578	1.202.935.993.301	+97,6%

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế quý IV/2019 chênh lệch trên 10% so với quý IV/2018 do các yếu tố chủ yếu sau:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Quý IV/2019	Quý IV/2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
I. Báo cáo tài chính tổng hợp				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.793.905.767.218	4.178.174.725.820	615.731.041.398	+14,7%
Giá vốn hàng bán	2.466.824.729.674	2.415.417.986.381	51.406.743.293	+2,1%
Doanh thu hoạt	925.547.058.634	377.615.438.803	547.931.619.831	+145,1%

CHỈ TIÊU	Quý IV/2019	Quý IV/2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
động tài chính				
Chi phí tài chính	25.859.344.728	342.835.153.567	(316.975.808.839)	-92,5%
Chi phí bán hàng	92.193.404.674	114.957.694.488	(22.764.289.814)	-19,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	257.710.852.318	282.374.932.106	(24.664.079.788)	-8,7%
II. Báo cáo tài chính hợp nhất				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.792.877.060.351	4.177.375.742.027	615.501.318.324	+14,7%
Giá vốn hàng bán	2.455.363.486.993	2.400.983.359.441	54.380.127.552	+2,3%
Doanh thu hoạt động tài chính	921.173.627.544	320.276.837.534	600.896.790.010	+187,6%
Chi phí tài chính	25.859.344.728	342.835.153.567	(316.975.808.839)	-92,5%
Chi phí bán hàng	92.193.404.674	114.957.694.488	(22.764.289.814)	-19,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	260.401.679.471	284.706.687.561	(24.305.008.090)	-8,5%

- Doanh thu thuần tại thời điểm quý IV/2019 tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do sản lượng vận chuyển qua các Cảng hàng không tăng lên.

- Doanh thu tài chính tại thời điểm quý IV/2019 tăng so với cùng kỳ năm trước do lãi tiền gửi ngân hàng và lãi chênh lệch tỉ giá do đánh giá gốc ngoại tệ cuối kỳ.

- Chi phí tài chính tại thời điểm quý IV/2019 giảm so với cùng kỳ năm trước do không có lỗ chênh lệch tỉ giá do đánh giá gốc ngoại tệ cuối kỳ.

- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tại thời điểm quý IV/2019 giảm so với cùng kỳ năm trước do hiệu quả của hoạt động quản lý chi phí của ACV.

Kính mong Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét, chấp thuận.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; B.TGD; BKS;
- VP TCTy (đăng tải lên website);
- Lưu VT; TCKT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Thế Phiệt